ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /2007/QĐ-UBND	*Đà Lạt, ngày 14 tháng 02 năm 2007*

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy định về loài cây mục đích, áp dụng tiêu chí về trữ lượng hoặc mật độ cây để cải tạo rừng nghèo kiệt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03/12/2004 ;

Căn cứ Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 286/SNN-LN ngày 08/02/2007 và văn bản số 323/SNN-LN ngày 12/02/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định về danh mục các loài cây mục đích, áp dụng tiêu chí về trữ lượng hoặc mật độ để quyết định cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt (chủ yếu áp dụng cho đối tượng rừng sản xuất).

1. Danh mục các loại cây mục đích: bao gồm 41 loài cây gỗ nhóm I; 27 loài cây gỗ nhóm II; 26 loài cây gỗ nhóm III; 31 loài cây gỗ nhóm IV và 07 loài cây gỗ nhóm V (Có bảng danh mục các loài cây mục đích kèm theo Quyết định này).

2. Về tiêu chí rừng nghèo kiệt và các loại rừng nghèo kiệt được phép cải tạo; biện pháp, trình tự, thủ tục cải tạo rừng thực hiện hướng dẫn tại số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.Trong trường hợp cần phải lựa chọn giữa áp dụng tiêu chí về trữ lượng hoặc áp dụng tiêu chí về mật độ cây gỗ tái sinh mục đích để quyết định lâm phần đạt tiêu chí rừng nghèo kiệt cần cải tạo hay để lại không cải tạo, thì áp dụng tiêu chí về mật độ cây gỗ tái sinh mục đích để quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc và thành phố Đà Lạt; Thủ trưởng các đơn vị quản lý rừng, các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(*Đã ký*)
Huỳnh Đức Hòa

Danh mục Loài cây gỗ mục đích nhóm I .

(Đính kèm Quyết định số 04/2007/ QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

Số TT	Tên Việt Nam	Tên Khoa học
1	Bằng lăng cườm	Lagarstroemia angustifolia Pierre
2	Cẩm lai	Dalbergia Oliverii Gamble
3	Cẩm lai Bà Rịa	Dalbergia bariensis Pierre
4	Cẩm lai Đồng Nai	Dalbergia dongnaiensis Pierre
5	Cẩm liên	Pantacme siamensis Kurz
6	Cẩm thị	Diospyros siamensis Vorb
7	Dáng hương	Pterocarpus pecatus Pierre
8	Dáng hương Cam Bốt	Pterocarpus cambodianus Pierre
9	Dáng hương mắt chim	Pterocarpus indicus Willd
10	Dáng hương quả lớn	Pterocarpus macrocarpus Kurz
11	Du sam	Keteleeria davidiana Bertris Betssn
12	Du sam Cao Bằng	Ketelecria cricana Ching
13	Gõ đỏ	Pahudia cochinchinensis Pierre
14	Gụ	sidora maritima Pierre
15	Gụ mật	sindora cochinchinensis Baill
16	Gụ lau	sindora tonikinensis A.chev
17	Hoàng đàn	cutraecsus funebris Endl
18	Huệ mộc	Dalbergia sp
19	Huỳnh đường	Disoxylon foureiri Pierre
20	Hương tía	Pterocarpus sp
21	Lát hoa	Chukrasia tabularis A.uss
22	Lát da đồng	Chukrasia sp
23	Lát chun	Chukrasia sp
24	Lát xanh	Chukrdsia var.quadnvalvis Pell
25	Lát lông	Chukrasia var.velutina King
26	Mạy lay	sideroxylone bumeum A.Chev
27	Mun sừng	Diospyros mun H.Lec
28	Mun sọc	Diospyros sp
29	Muồng đen	Cassia siamea Lamun
30	Pơmu	Fokiennia hodginsii A.Henry et thomas
31	Sa mu dầu	Cunnianghamia konishii Hayata
32	Sơn huyết	Melanorrhoea laccifera Pierre
33	Sưa	Dalbergia tonkinensis Prain
34	Thông ré	Ducampopinus krempfii H.Lee
35	Thông tre	Podocarpus nenifolius D.Don
36	Trai (Nam Bộ)	Pagraea ragrans Roxb
37	Trắc Nam Bộ	Dalbergia cochinchinensis Pierre
38	Trắc đen	Dalbergia nigra Allen
39	Trắc Cam Bốt	Dalbergia combodiana Pierre
40	Trầm hương	Aquilaria Agallocha Roxb
41	Trắc vàng	Dalbergia fusca Pierre

Danh mục loài cây gỗ mục đích nhóm II

(Đính kèm Quyết định số 04/2007/ QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
1	Cẩm xe	Xylia dolabriformis Benth
2	Da đá	Xylia kerrii Cratbet Hutchin
3	Dầu đen	Dipterecarpus sp
4	Đinh	Markhamia stipulata Seem
5	Đinh gan gà	Markhamia sp
6	Đinh khét	Radermachera alata P.Dop
7	Đinh mật	Spathodeopsis collignonii P.Dop
8	Đinh thối	Hexaneurocarpon brilletii P.Dop
9	Đinh vàng	Haplophragma serratum P.Dop
10	Đinh vàng Hòa Bình	Haplopharagma hoabiensis P. Dop
11	Đinh xanh	Radermac!lera brilletii P.Dop
12	Lim xanh	Erythrophloeum frodii Oliv
13	Nghiến	Parapentace tonkinensis Gaclnep
14	Kiền kiền	Hopea pierrei Hance
15	Săng đào	Hopea ferrea Pierre
16	Song xanh	Homalium caryophyllaceum Benth
17	Sến mật	Bassia pasquieri H.Lec
18	Sến cát	Shorea cochinochinensis Pierre
19	Sến đắng	
20	Táu mật	Vatica tonkinensis A.Chev
21	Táu núi	Vatica thorelii Pierre
22	Táu nước	Vatica philastreama Pierre
23	Táu mắt quỷ	Hopea Sp
24	Trai ly	Garcimia fagraceides A.Chev
25	Xoay	Dialium cochinchinensis Pierre
26	Vấp	Mesua ferrea Linn
27	Sao đen	Hopea Odorata Roxb

Danh mục loài cây gỗ mục đích nhóm III

(Đính kèm Quyết định số 04/2007/ QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
1	Bằng lăng nước	Lagerstroemia flos -regirlae Retz
2	Bằng lăng tía	Lagerstroemia loudoni Taijm
3	Bình linh	vitex pubescens Bahl
4	Cà chắc	Shorea Obtusa Wall
5	Cà ổi	Clstanopsis indica A.DC
6	Chai	Shorea Vulgaris Pierre
7	Chò chỉ	Parashorea stellata Kury

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
8	Chò chai	Shorea thorelii Pierre
9	Chua khét	Chukrasia sp
10	Chự	Litsea longipes Meissn
11	Chiêu liêu xanh	Terminalia chebula Retz
12	Dâu vàng	
13	Huỳnh	Heritiera cochinchinensis Kost
14	Lát khét	Chukrasia sp
15	Làu táu	Vatica dyeri King
16	Loại thụ	Pterocarpus sp
17	Re mít	Actinodaphne sinensis Benth
18	Săng lẻ	Lagerstroemia tomentosa Presl
19	Vên vên	Anisoptera cochinchinensis Pierre
20	Sao Hải Nam	Hopea hainanensis Merret Chun
21	Tếch	Tectona grandis Linn
22	Trường mật	Paviesia anamensis
23	Trường chua	Nephelium chryseum
24	Giổi	Talauma Giổi A.Chev
25	Re hương	Cinamomum parthenoxylon Meissn
26	Vên vên hàng	Shorea hypochra Harce

Danh mục loài cây gỗ mục đích nhóm IV

(Đính kèm Quyết định số 04/2007/ QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
1	Bời lời	Litsea laucilimba
2	Bời lời vàng	Litsea Vang H.Lec
3	Cà đuối	Cyanodaphne cuneata Bl
4	Chặc khẽ	Disoxylon translucidum Piere
5	Chau chau	Elaeocarpus tomentosus DC.
6	Dầu mít	Dipterocarpus artơcarpifolius Pierre
7	Dầu lông	Dipterocarpus sp
8	Dầu song nàng	Dipterocarpus dyeri Pierre
9	Dầu trà beng	Dipterocarpus obtusifolius Teysm
10	Gội nếp	Aglaia gigantea Pellegrin
11	Gội Trung Bộ	Aglaia annamensis Pellegrin
12	Gội dâu	Aphanamixis polystachya v.Parker
13	Hà nu	Ixonanthes cochinchinensis Pierre
14	Hồng tùng	Darydium pierrei Hickel
15	Kim giao	Podocarpus Wallichiamus Presl
16	Kháo tía	Machilus odordtissima Nees
17	Kháo dầu	Nothophcebe sp
18	Long não	Cinamomum camphora Nees
19	Mít	Artocarpus integrifolia Linn

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
20	Mỡ	Manglietia glauca Anet
21	Re xanh	Cinamomum tonkinensis Pitard
22	Re đỏ	Cinamomum tetragonum A.Chev
23	Re gừng	Litsea annamensis H.Lec
24	Sến bo bo	Shorea hypochra Hance
25	Sến đỏ	Shorea harmandi Pierre
26	Sụ	Phoebe cuneata Bi
27	So đo công	Brownlowia denysiana Pierre
28	Thông ba lá	Pinus khasya Royle
29	Thông nàng	Podocarpus imbricams Bi
30	Vàng tâm	Manglietia fordiana Oliv
31	Viết	Madhuca elliptuca (Pierre ex Dubard) H.J.Lam

Danh mục loài cây gỗ mục đích nhóm V

(Đính kèm Quyết định số 04/2007/ QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa hoc
1	Xuân thôn	Swietenia mahogani Jaco
2	Dầu	Dipterocarpus sp
3	Dầu rái	Dipterocarpus alatus Roxb
4	Dầu chai	Dipterocarpus intricatus Dyer
5	Dầu nước	Dipterocarpus iourdanit Pierre
6	Dầu son	Dipterocarpus tuberculata Roxb
7	Thông 2 lá	Pinusmerkusii J et Viers